

证券代码:603955 证券简称:大千生态 公告编号:2020-002

大千生态环境集团股份有限公司
关于签订重大合同的公告

本公司董事会及全体董事保证本公告内容不存在任何虚假记载、误导性陈述或者重大遗漏,并对其内容的真实性、准确性和完整性承担个别及连带责任。

重要内容提示:

合同类型及金额:《东平县东平湖(水浒古镇至泰安港老湖码头段)生态防护林建设项目EPC合同》,合同价为225,815,000.00元。

合同生效条件:合同自双方签字盖章后生效。

对上市公司当期业绩的影响:该合同的签订有利于扩大公司经营规模,并对公司当期业绩产生积极影响。

特别风险提示:

合同条款中已对合同范围、合同价格、支付方式、履行期限等内容做出了明确约定,合同各方也均有履约能力,但在合同履行过程中,如遇政策、市场、环境、天气等不可预计的或不可抗力等因素的影响,可能会导致合同无法如期或全部履行。

一、审议程序情况

大千生态环境集团股份有限公司(以下简称“公司”)订立《东平县东平湖(水浒古镇至泰安港老湖码头段)生态防护林建设项目EPC合同》无需提交董事会审议。

二、合同标的和对方当事人情况

(一)合同标的情况

公司与江苏大千设计院有限公司(与本公司同时出现时简称“承包人”)组成的投标联合体为东平县东平湖(水浒古镇至泰安港老湖码头段)生态防护林建设项目设计施工总承包(EPC)项目的中标单位。具体详见公司于2020年1月9日在上海证券交易所网站(www.sse.com.cn)披露的《大千生态关于收到中标通知书的公告》(公告编号:2020-001)。

依照《中华人民共和国合同法》、《中华人民共和国建筑法》、《中华人民共和国招标投标法》及相关法律、行政法规的规定,合同各方就合作事宜协商一致,于2020年1月16日与东平县生态林业发展中心(以下简称“发包人”)签订了《东平县东平湖(水浒古镇至泰安港老湖码头段)生态防护林建设项目EPC合同》。合同标的情况如下:

1、工程名称:东平县东平湖(水浒古镇至泰安港老湖码头段)生态防护林建设

项目设计施工总承包(EPC)。

2、工程地址:位于东平县东平湖东岸,南起水浒古镇北至泰安港老湖码头。

3、工程承包范围:工程勘测,相关设计[含方案设计、方案优化、初步设计(含概算编制)、各类施工图设计及办理工程图纸审查合格证(如需要)等],现状处理(包含垃圾外运、拆除、绿化苗木移植等),工程施工,与工程建设有关的重要设备、材料等的采购、交(竣)工验收(包含竣工检测、工程竣工验收备案等)、保修及配合手续办理等全过程工程总承包(EPC)。

4、合同价格:合同价为225,815,000.00元;其中,工程勘察设计费4,900,000.00元;工程施工费220,915,000.00元,工程施工费费率96.05%。

5、合同工期:计划工期总日历天数为180日历天(自工程勘测、勘察设计开始至竣工完成之后)。

6、工程质量标准:

工程勘察质量标准:合格;

工程设计质量标准:符合发包人要求及设计任务书,经发包人认可;
工程质量标准:达到《园林绿化工程施工及验收规范》(CJJ-T82-2012)要求;符合现行的国家、省、市、法律、法规及规范要求;
工程质量管理:合格。
工程设计质量标准:符合发包人要求及设计任务书,经发包人认可;
工程质量标准:达到《园林绿化工程施工及验收规范》(CJJ-T82-2012)要求;符合现行的国家、省、市、法律、法规及规范要求;

(二)合同对方当事人情况

1、项目建设单位:东平县生态林业发展中心。

2、最近三个会计年度,公司与建设单位未发生过类似业务。

3、建设单位与公司不存在关联关系。

(三)联合体单位基本情况及职责分工

1、公司名称:江苏大千设计院有限公司

法定代表人:许忠良

注册资本:1000万元人民币

注册地:南京市鼓楼区集庆路18号联创科技大厦A栋15层

证券代码:002937 证券简称:兴瑞科技 公告编号:2020-005

宁波兴瑞电子科技有限公司
关于签署募集资金三方监管协议的公告

公司(SUNRISE TECHNOLOGY (VIET NAM)COMPANY LIMITED,中文名为兴瑞科技(越南)有限公司)进行增资。

增资款由甲方二开立在乙方二定的资金监管账户全部划至SUNRISE TECHNOLOGY (VIET NAM)COMPANY LIMITED 账户(银行账户号:0127000100000819168,银行名称:Industrial and Commercial Bank of China, Ltd., Hanoi Branch,银行识别码:ICBKVNXXXX)。非乙方原因导致的汇划失败或延迟情况,乙方仅需向甲方告知相关信息,后续由甲、乙双方协商解决。

二、甲方二在此确认,在向乙方申请增资款资金汇划时,应向乙方至少提交以下资料:1、加盖预留印鉴的汇划申请书;2、对兴瑞科技(越南)有限公司投资行为监管的批准件(包括但不限于甲方以及越方相关批准件)或甲方一的上市公司公告等证明文件,以作为乙方审核的依据。乙方有权根据独立原则进行审核和决定,且对甲方提交的材料只进行形式审核。

三、甲方理解并同意,乙方有权根据适用的反洗钱法律法规规定及内部管理要求对本协议项下监管资金所涉及的交易进行洗钱评估,并在发现存在洗钱风险时,有权不经事先通知,直接限用,暂停全部或部分资金监管及汇划服务。

四、甲、乙双方应当共同遵守《中华人民共和国票据法》、《支付结算办法》、《人民币银行结算账户管理办法》等法律、行政法规、部门规章。

五、丙方作为甲方一的保荐机构,应当依据有关规定指定保荐代表人或者其他工作人员对甲方一募集资金使用情况进行监督。丙方应当依据《深圳证券交易所中小企业板上市公司规范运作指引》(2015年修订)以及甲方一制订的募集资金管理制度履行其督导职责,并有权采取现场调查、书面问询等方式行使其监督权。甲方和乙方应当配合丙方的调查与查询。丙方对甲方一现场调查时应同时检查募集资金监管账户存储情况。

六、甲方授权乙方指定的保荐代表人周琛、覃涛可以随时到乙方一查询、复印甲方监管账户的资料;乙方应当及时、准确、完整地向其提供所需的相关监管账户的资料。保荐代表人向乙方一查询甲方监管账户有关情况时应出具本人的合法身份证明;乙方指定的其他工作人员向乙方一查询甲方监管账户有关情况时应出具本人的合法身份证明和单位介绍信。

七、乙方按月(每月7日之前)向甲方出具对账单,并抄送丙方。乙方应保证对账单内容真实、准确、完整。

八、甲方一次或者十二个月内累计从监管账户中支取金额超过1,000万元人民币(等值外币)或该监管账户资金总额5%的,乙方应当及时以传真方式通知丙方,同时提供监管账户的支出清单。

九、丙方有权根据有关规定更换指定的保荐代表人。丙方要求更换保荐代表的,应书面相关证明文件书面通知乙方,同时按本协议第十三条的要求向乙方一、乙方书面通知更换后的保荐代表人联系方式。更换保荐代表人不影响本协议的效力。

十、乙方连续三次未及时向丙方出具对账单或者向丙方通知监管账户大额支取情况(即本协议第八条所约定的支取情形),以及在存在未配合丙方调查监管账户情形的,甲方有权单方面终止本协议并注销监管账户。

十一、本协议自甲、乙、丙各方法定代表人/负责人或其授权代表签署并加盖各自单位公章(乙方二加盖离岸业务专用专用章)之日起生效,至监管账户资金全部支出完毕且注销该账户与丙方督导期(2020年12月31日)结束孰早时点失效。

十二、本协议一式四份,甲方一、甲方二、乙方一、乙方二各持一份,向深圳证券交易所、中国证监会宁波监管局各备一份,其余一份留甲方备用。本协议适用中华人民共和国法律(不包括香港特别行政区、澳门特别行政区和台湾地区法律),并由有管辖权的人民法院诉讼管辖。

《募集资金三方监管协议二》

甲方一:宁波兴瑞电子科技有限公司(英文名称:NINGBO SUNRISE ELC TECHNOLOGY CO.,LTD)

甲方二:香港兴瑞企业有限公司(甲方二为甲方一全资子公司,英文名称: HONGKONG SUNRISE ENTERPRISES LIMITED)

甲方三:CONG TY TNHH SUNRISE TECHNOLOGY (VIET NAM)(甲方三为甲方二的全资子公司,甲方一、甲方二、甲方三共同称“甲方”)

乙方:INDUSTRIAL AND COMMERCIAL BANK OF CHINA LIMITED, HANOI CITY BRANCH(以下简称“乙方”)

丙方:国海证券股份有限公司(保荐机构)(以下简称“丙方”)

本协议以《深圳证券交易所中小企业板上市公司规范运作指引》(2015年修订))以及上市公司制定的募集资金管理制度中相关条款为依据制定。

为规范甲方募集资金管理,保护中小投资者的权益,根据有关法律法规及《深圳证券交易所中小企业板上市公司规范运作指引》(2015年修订))的规定,甲、乙、丙三方经协商,达成如下协议:

一、2019年4月2日,甲、乙、丙三方签署了《募集资金三方监管协议》(以下简称“前次三方监管协议”),前次三方监管协议约定了前次1,000万美元的募集资金用途等事项。本次募集资金三方监管协议的签署,不影响前次三方监管协议的效力。

二、甲方三已在乙方开设募集资金专项账户(以下简称“专户”),该专户账号为0127000100000818789(美元专户)和0127000100000818940(越南盾专户)和0127000100000819292(越南盾定期存款专户),截至2019年12月26日,美元专户时点余额为2,000,000.00美元,越南盾专户时点余额为193,213,281,139.00越南盾,越南盾定期存款专户时点余额为50,000,000,000.00越南盾,该专户仅能接收甲方一投向甲方二进而由甲方二投向甲方三的募集资金,不得接收其他来源的资金;该美元专户、越南盾专户和越南盾定期存款专户仅用于“年产1000万套RFTUNER、1000万套散热件项目”和“机顶盒精密注塑外壳零组件项目”募集资金的存储和使用,该专户不得作其他用途。

甲方保证向乙方提供的交易资料完全符合上述用途,且能提供相关证明资料。乙方只负责核对甲方提供的交易资料、划转申请与募集资金用途是否一致,不负责进一步核实交易用途是否实际用于“年产1000万套RFTUNER、1000万套散热件项目”和“机顶盒精密注塑外壳零组件项目”。若发生交易用途不符合之情况,甲方自己应承担全部责任,乙方未按要求履行本协议项下监督义务的,不承担任何责任。

三、甲方与乙方应当共同遵守《中华人民共和国票据法》、《支付结算办法》、《人民币银行结算账户管理办法》等法律、行政法规、部门规章。甲方二、甲方一和乙方需要遵守越南当地的法律法规。

四、丙方作为甲方一的保荐机构,应当依据有关规定指定保荐代表人或者其他工作人员对甲方一募集资金使用情况进行监督。丙方应当依据《深圳证券交易所中小企业板上市公司规范运作指引》(2015年修订))以及甲方一制订的募集资金管理制度履行其督导职责,并有权采取现场调查、书面问询等方式行使其监督权。甲方和乙方应当配合丙方的调查与查询(查询收支记录等)。丙方对甲方一现场调查时应同时检查募集资金专户存储情况。

经营范围:城镇规划勘察设计;工程监理(取得相应等级的资质证书后,方可在其资质等级许可范围内从事经营);建筑材料批发、零售。(依法须经批准的项目,经相关部门批准后方可开展经营活动)

2、职责分工:由大千生态作为联合体牵头人负责项目的施工建设,由大千设计作为联合体成员负责项目的设计工作。

3、大千设计系公司的全资子公司,最近三个会计年度,公司与联合体单位发生过类似业务,2017年12月19日,公司与大千设计以联合体中标山路景观绿化提升工程设计施工一体化项目,项目合同金额25,000.00元。2018年1月24日,公司与大千设计以联合体中标高淳区东坝镇锦色田园乡村建设项目EPC总承包项目,项目合同金额144,820,000元。2018年11月4日,公司与大千设计以联合体中标新安江流水景区游客服务中心周边景观提升项目设计、采购、施工(EPC)总承包,项目合同金额2,519,117.5元。

三、合同主要条款

1、合同价格:合同价为225,815,000.00元;其中,工程勘察设计费4,900,000.00元;工程施工费220,915,000.00元,工程施工费费率96.05%。

2、结算方式:

工程施工费:本项目无预付款,按每月已完成工程量的50%在办理完相关支付手续两日内支付工程进度款,工程全部完工并验收合格后付至已完成工程造价的50%(自工程验收合格之日起)12个月后10日内付至审计定案值的80%,余款(自工程验收合格之日起)24个月后10日内无息付清。

工程勘察设计及无预付款,设计方案及施工图全部完成后付至合同约定价款的80%,余款待工程验收合格后付清。

3、违约责任:

(1)发包人违约责任:发包人未能按时提供真实、准确、齐全的工艺技术和(或)建筑资料,项目基础资料和现场障碍资料的,未能按时支付预付款、工程进度款、竣工结算约定的款项类别、金额、承包人指定的账户和时间支付相应款项的,发包人应采取补救措施,并赔偿因上述违约行为给承包人造成的损失。因其违约行为造成工程关键路径延误时,竣工日期顺延。发包人承担违约责任,并不能减轻或免

除合同中约定的应由发包人继续履行的其它责任和义务。

(2)承包人违约责任:承包人未能对其提供的工程物资进行检验、未能修复缺陷,经三次试验仍未能通过竣工试验、或经三次试验仍未能通过竣工后试验,导致的工程任何主要部分或整个工程丧失了使用价值、生产价值、使用利益;未经发包人同意、或未经必要的许可、或适用法律不允许分包的、将工程分包给他人、未能履行合同约定的其他责任和义务的,承包人应采取补救措施,并赔偿因上述违约行为给发包人造成的损失。承包人承担违约责任,并不能减轻或免除合同约定的由承包人继续履行的其它责任和义务。

4、争议解决方式:在争议提交调解之日起30日内,双方仍存在争议时,或合同任何一方不同意调解的,向东平县人民法院提起诉讼。

5、合同生效条件和时间:本合同在双方签字盖章之后生效。

6、合同签署时间和地点:本合同于2020年1月16日在东平县生态林业发展中心签订。

四、合同履行对上市公司的影响

1、根据合同的相关条款约定,若该合同顺利履行,会对公司当期业绩产生积极影响,且该合同的顺利签订及履行有利于公司进一步扩大经营规模,提高业务承接能力,为公司后续工程项目的合作与开拓提供更多经验,提升公司工程建设与管理以及持续经营的能力。

2、本合同的履行对公司业务的独立性不构成影响,不会因履行本合同而对上述合同当事人形成依赖。

五、合同履行的风险提示

合同条款中已对合同范围、合同价格、支付方式、履行期限等内容做出了明确约定,合同各方也均有履约能力,但在合同履行过程中,如遇政策、市场、环境、天气等不可预计的或不可抗力等因素的影响,可能会导致合同无法如期或全部履行。

敬请广大投资者关注投资风险。

特此公告。

大千生态环境集团股份有限公司董事会

2020年1月17日

人员对甲方募集资金使用情况进行监督。丙方应当依据《深圳证券交易所中小企业板上市公司规范运作指引》(2015年修订))以及甲方制订的募集资金管理制度履行其督导职责,并有权采取现场调查、书面问询等方式行使其监督权。甲方和乙方应当配合丙方的调查与查询(查询收支记录等)。丙方对甲方现场调查时应同时检查募集资金专户存储情况。

3.Bên C là đơn vị bảo lãnh giới thiệu của bên A, cần căn cứ theo các quy định liên quan chỉ định người đại diện bảo lãnh giới thiệu hoặc nhân viên khác tiến hành giám sát tình trạng sử dụng vốn góp của bên A. Bên C cần đưa vào “Hướng dẫn vận hành quy định Công ty niêm yết doanh nghiệp vừa và nhỏ trong số giao dịch chứng khoán Thẩm Quyền (sửa đổi năm 2015)” và quy chế quản lý vốn góp do bên A lập thực hiện giám sát trách nhiệm, và có quyền áp dụng các phương thức điều tra hiện trường, hỏi bằng văn bản để thực hiện quyền giám sát. Bên A và bên B cần phải hợp điều tra và trả cứu của bên C (Tra cứu biến bản thủ tục). Bên C khi điều tra hiện trường đối với bên A, đồng thời kiểm tra tình trạng gửi tài khoản vốn góp.

四、甲方授权丙方指定的保荐代表人周琛(身份证号: EF0752972)、覃涛(身份证号: EF1032505)可以随时到乙方查询、复印甲方专户的资料;乙方应当及时、准确、完整地为其提供所需的相关专户资料。

4.Bên A ủy quyền cho bên C chỉ định người đại diện bảo lãnh giới thiệu là Zhou Zu (Hồ chiếu số: EF 0752972), Qin Tao(Hồ chiếu số: EF1032505) có thể từ thời điểm ký bản C tài khoản liên quan cho họ một cách nhanh chóng, chính xác, hoàn chỉnh.

保荐代表人向乙方查询甲方专户有关情况时应出具本人的合法身份证明;丙方指定的其他工作人员向乙方查询甲方专户有关情况时应出具本人的合法身份证明和单位介绍信。

Người đại diện bảo lãnh giới thiệu từ cấu tình trạng tài khoản bên A từ bên B cần gửi giấy tờ cá nhân hợp pháp để kiểm tra; bên C chỉ định nhân viên khác từ cấu tình trạng tài khoản bên A từ bên B cần gửi giấy tờ cá nhân hợp pháp và thư giới thiệu của đơn vị.

五、乙方按月(每月7日之前)向甲方出具对账单,并抄送丙方。丙方联系人邮箱地址为: zhouz@gzqx.com.cn 和 qint@gzqx.com.cn; 乙方应保证对账单内容真实、准确、完整。

5. Bên B gửi phiếu đối chiếu công nợ hàng tháng (trước ngày mùng 7 mỗi tháng) cho bên A, và bản sao gửi cho bên D. Địa chỉ email người liên hệ bên C là: zhouz@gzqx.com.cn và qint@gzqx.com.cn. Bên B cần cam kết email được cho phiếu đối chiếu công nợ là đúng đắn, chính xác, hoàn chỉnh.

六、甲方与乙方从专户中办理交易时,应通过乙方远程银行系统或甲方二登记的邮箱上传指令以及美元支付材料。乙方应审核合格之后才给予办理交易。每次从专户办理交易以及美元支付材料以书面形式向乙方一提供为依据。

6.Bên A mỗi lần giao dịch trong tài khoản chuyển dụng, có thể thông qua hệ thống ngân hàng từ xa của bên B, hoặc bên A đăng ký thông qua Email chỉ định để truyền mệnh lệnh và các tài liệu liên quan chứng minh môn thanh toán. Bên B cần phải duyệt thông tin phù hợp sẽ giao cho làm giao dịch. Sau mỗi lần làm giao dịch từ tài khoản chuyển dụng, bên B cần nhận ngày hôm sau sẽ thông báo Email cho bên A và bên C.

七、乙方一次或者十二个月内累计从专户中支取的金额超过一万元人民币(等值外币)或者募集资金总额的5%(孰低标准)的,乙方应当在超过上述金额的当天以传

真邮件方式通知丙方,同时向丙方提供支付凭证及复印件。

7.Bên A trong 1 lần hoặc 12 tháng nội dung rút tiền từ tài khoản vượt quá 10 triệu NDT (ngoại trừ giá trị tương đương) hoặc 5% giá trị tổng vốn góp (theo nguyên tắc gửi tin tức hàng), cần gửi nhanh chóng thông báo bằng fax hoặc email cho bên C trong ngày vượt quá số tiền trên đây, đồng thời cung cấp danh mục thanh toán chính thức cho bên C.

八、丙方有权根据有关规定指定保荐代表人或者其他工作人员对甲方一募集资金使用情况进行监督。丙方应当依据《深圳证券交易所中小企业板上市公司规范运作指引》(2015年修订))以及甲方一制订的募集资金管理制度中相关条款为依据制定。

8.Bên C có quyền căn cứ theo các quy định liên quan thay đổi người đại diện được chỉ định. Bên C thay đổi người đại diện, cần thông báo bằng văn bản các giấy tờ cần nhận liên quan cho bên B, đồng thời cần có thư yêu cầu điều tra tài khoản vốn góp của bên B bằng văn bản cho bên A, Bên B phương thức liên hệ của người đại diện sau khi thay đổi. Việc thay đổi người đại diện không ảnh hưởng đến hiệu lực của bản thảo thuận này.

九、乙方连续三次未及时向丙方出具对账单或者向丙方通知监管专户大额支取情况,以及存在未配合丙方调查监管专户情形的,甲方有权单方面终止本协议并注销该专户。

9.Bên C liên tiếp 3 lần không gửi ngay cho bên C phiếu đối chiếu công nợ hoặc thông báo rút vốn C tình trạng tài của tài khoản liên quan tài khoản, và tên tài tình trạng không phải hợp với bên C điều tra tài khoản, bên C có quyền đơn phương chấm dứt bản thảo thuận này và hủy bỏ tài khoản vốn góp.

十、本协议一式四份,甲方一、甲方二、乙方一、乙方二各持一份,向深圳证券交易所、中国证监会宁波监管局各备一份,其余一份留甲方备用。本协议适用中华人民共和国法律(不包括香港特别行政区、澳门特别行政区和台湾地区法律),并由有管辖权的法院诉讼管辖。

十一、本协议一式四份,甲、乙、丙各方各持一份,向深圳证券交易所、中国证监会宁波监管局各备一份,其余一份留甲方备用。本协议适用中华人民共和国法律(不包括香港特别行政区、澳门特别行政区和台湾地区法律),并由有管辖权的法院诉讼管辖。

11.Bên A trong 4 lần hoặc 12 tháng nội dung rút tiền từ tài khoản vượt quá 10 triệu NDT (ngoại trừ giá trị tương đương) hoặc 5% giá trị tổng vốn góp (theo nguyên tắc gửi tin tức hàng), cần gửi nhanh chóng thông báo bằng fax hoặc email cho bên C trong ngày vượt quá số tiền trên đây, đồng thời cung cấp danh mục thanh toán chính thức cho bên C.

十二、乙方一次或者十二个月内累计从监管账户中支取金额超过1,000万元人民币(等值外币)或该监管账户资金总额5%的,乙方应当及时以传真方式通知丙方,同时提供监管账户的支出清单。

十三、丙方有权根据有关规定指定保荐代表人或者其他工作人员对甲方一募集资金使用情况进行监督。丙方应当依据《深圳证券交易所中小企业板上市公司规范运作指引》(2015年修订))以及甲方一制订的募集资金管理制度履行其督导职责,并有权采取现场调查、书面问询等方式行使其监督权。甲方和乙方应当配合丙方的调查与查询(查询收支记录等)。丙方对甲方一现场调查时应同时检查募集资金专户存储情况。

十四、乙方连续三次未及时向丙方出具对账单或者向丙方通知监管账户大额支取情况(即本协议第八条所约定的支取情形),以及在存在未配合丙方调查监管账户情形的,甲方有权单方面终止本协议并注销监管账户。

十五、本协议一式四份,甲方一、甲方二、乙方一、乙方二各持一份,向深圳证券交易所、中国证监会宁波监管局各备一份,其余一份留甲方备用。本协议适用中华人民共和国法律(不包括香港特别行政区、澳门特别行政区和台湾地区法律),并由有管辖权的法院诉讼管辖。

十六、本协议一式四份,甲、乙、丙各方各持一份,向深圳证券交易所、中国证监会宁波监管局各备一份,其余一份留甲方备用。本协议适用中华人民共和国法律(不包括香港特别行政区、澳门特别行政区和台湾地区法律),并由有管辖权的法院诉讼管辖。

十七、本协议一式四份,甲、乙、丙各方各持一份,向深圳证券交易所、中国证监会宁波监管局各备一份,其余一份留甲方备用。本协议适用中华人民共和国法律(不包括香港特别行政区、澳门特别行政区和台湾地区法律),并由有管辖权的法院诉讼管辖。

十八、本协议一式四份,甲、乙、丙各方各持一份,向深圳证券交易所、中国证监会宁波监管局各备一份,其余一份留甲方备用。本协议适用中华人民共和国法律(不包括香港特别行政区、澳门特别行政区和台湾地区法律),并由有管辖权的法院诉讼管辖。

十九、本协议一式四份,甲、乙、丙各方各持一份,向深圳证券交易所、中国证监会宁波监管局各备一份,其余一份留甲方备用。本协议适用中华人民共和国法律(不包括香港特别行政区、澳门特别行政区和台湾地区法律),并由有管辖权的法院诉讼管辖。